

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày: 12-11-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

Những người tiến hành tố tụng gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLHS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Ấp G, xã K, huyện V, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Cha: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1942; Mẹ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1944; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2005; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 10/5/2017 bị Trưởng Công an huyện V xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2020 đến ngày 20/9/2020 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 20/11/2020. (Có mặt)

2. Trịnh Văn H, sinh năm 1953. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Ấp G, xã K, huyện V, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Cha: Trịnh Văn P, sinh năm 1923; Mẹ: Trần Thị Th (đã chết); Vợ: Phạm Thị Hồng K, sinh năm 1956; Bị cáo có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1976, con nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Không có vấn đề gì cần ghi nhận. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2020 đến ngày 20/9/2020 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 20/11/2020. (Có mặt)

3. Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1985. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã M, huyện T, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1947; Mẹ: Phạm Thị G, sinh năm 1953; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Không có vấn đề gì cần ghi nhận. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2020 đến ngày 20/9/2020 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 20/11/2020. (Có mặt)

4. Trần Quang T, sinh năm 1968. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Đường H, Phường 6, thành phố T, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Trần Quang N (chết); Mẹ: Ngô Thị Nh (chết); Vợ: Đoàn Thị H, sinh năm 1966; Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Không có vấn đề gì cần ghi nhận. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2020 đến ngày 20/9/2020 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 20/11/2020. (Có mặt)

- Người làm chứng: Ông Trần Chí T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp C, xã K, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 35 phút ngày 16/9/2020 tại nhà anh Trần Chí T, sinh năm 1978, ngụ tại ấp C, xã K, huyện V, tỉnh Long An gồm có Nguyễn Văn Đ, Trịnh Văn H, Nguyễn Hoàng S, Trần Quang T rủ nhau chơi đánh bài tây loại 52 lá bằng hình thức bình xập xám ăn tiền. Bốn người kêu anh T mang bài ra thì anh T mang 10 bộ bài tây loại 52 lá/bộ ra để lên bàn rồi lên võng nằm ngủ. Bốn người chơi tự thỏa thuận nếu ai mậu binh thì sẽ bỏ vào chiếc rỏ nhỏ 20.000 đồng, là tiền thay bộ bài mới và phụ tiền điện cho chủ nhà. Vào lúc 01 giờ 15 phút ngày 17/9/2020, khi sòng bạc đang diễn ra thì lực lượng công an ập đến bắt quả tang 04 đối tượng đang sát phạt nhau, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.130.000 đồng, 10 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó 09 bộ đã qua sử dụng) cùng số tiền 180.000 đồng trong 01 rỏ nhỏ dưới chân bàn và số tiền trong người các đối tượng tổng cộng 13.090.000 đồng. Quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra cũng xác định ngoài số tiền thu giữ trên chiếu bạc 5.130.000 đồng, số tiền để trong rỏ nhỏ 180.000 đồng là tiền liên quan trực tiếp đến hành vi đánh bạc của các bị cáo thì bị cáo Trịnh Văn H khai sẽ dùng vào mục đích đánh bạc với số tiền 500.000 đồng trong tổng số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo mang theo.

Ngày 20/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Đ, Trịnh Văn H, Nguyễn Hoàng S, Trần Quang T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 04/QĐ-VKSVH ngày 29/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Trịnh Văn H, Nguyễn Hoàng S, Trần Quang T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Trịnh Văn H, Nguyễn Hoàng S, Trần Quang T phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 30 đến 35 triệu đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền bị cáo Trịnh Văn H, Nguyễn Hoàng S mỗi bị cáo từ 25 đến 30 triệu đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền bị cáo Trần Quang T từ 20 đến 25 triệu đồng.

Về vật chứng và số tiền liên quan đến vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 10 bộ bài tây loại 52 lá, tịch thu sung công quỹ số tiền 5.810.000 đồng (trong đó 5.130.000 đồng trên chiếu bạc, 180.000 đồng trong 01 rổ nhỏ dưới chân bàn và 500.000 đồng của bị cáo Trịnh Văn H dùng để đánh bạc).

Trả cho bị cáo Trịnh Văn H 4.500.000 đồng, trả cho bị cáo Nguyễn Hoàng S 3.500.000 đồng, trả cho bị cáo Trần Quang T 4.590.000 đồng.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thống nhất biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/9/2020, thống nhất nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, tội danh, khung hình phạt, không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với Quyết định truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 01 giờ 15 phút ngày 17/9/2020, tại nhà anh Trần Chí T ngụ ấp C, xã K, huyện V, tỉnh Long An bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Trịnh Văn H, Nguyễn Hoàng S, Trần Quang T đánh bạc dưới hình thức binh xập xám, thu giữ trên chiếc bạc số tiền 5.310.000 đồng, 10 bộ bài tây loại 52 lá.

[3] Các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng tiền, số tiền thu trên chiếc bạc là 5.310.000 đồng, các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và các bị cáo nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nên Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 04/QĐ-VKSVH ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng là có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công cụ thể giữa các bị cáo, không có người cầm đầu chỉ huy, các bị cáo đều với vai trò ngang nhau đều là người thực hành. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, pháp luật nghiêm cấm thể nhưng các bị cáo có ý thức không tôn trọng pháp luật nên cần ra một bản án có tính chất giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, cần xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo khi áp dụng hình phạt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Trần Quang T được Chủ tịch UBND tỉnh Long An tặng Bằng khen các năm 2008, 2009 và năm 2010 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ có ông ngoại là liệt sĩ, bà ngoại là Mẹ Việt nam anh hùng; bị cáo Nguyễn Hoàng S có cha là người có công với cách mạng và chú ruột là liệt sĩ; bị cáo Trịnh Văn H bị bệnh nhồi máu cơ tim, phổi tắc nghẽn mãn tính,... và đang trực tiếp chăm sóc vợ bị bệnh thận mạn giai đoạn 5 nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, có thu nhập nên cần áp dụng cho các bị cáo hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành

công dân tốt nên đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo của Kiểm sát viên là phù hợp.

[8] Về vật chứng vụ án và số tiền liên quan đến vụ án:

Đối với 10 bộ bài tây các bị cáo sử dụng đánh bạc nên bị tịch thu tiêu hủy. Số tiền trên chiếu bạc là 5.310.000 đồng và 500.000 đồng bị cáo Trịnh Văn Hó khai sử dụng vào việc đánh bạc bị tịch thu sung công quỹ.

Đối với số tiền thu giữ trên người các bị cáo gồm: 4.500.000 đồng của Trịnh Văn H, 3.500.000 đồng của Nguyễn Hoàng S và 4.590.000 đồng của Trần Quang T không có chứng cứ sử dụng số tiền để đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[8] Đối với Trần Chí T có hành vi đưa 10 bộ bài cho các bị cáo sử dụng đánh bài tại quán của mình nhưng sau đó đã đi ngủ, T không trực tiếp tham gia đánh bạc, cũng không thỏa thuận hay đòi tiền xâu, không nhận bất kỳ khoản tiền nào từ các bị cáo nên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng không xem xét trách nhiệm hình sự và Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Hưng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Tòa án không đề cập đến.

[9] Khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đã thu giữ 04 chiếc xe mô tô của các bị cáo nhưng qua quá trình điều tra xác định được không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên trả lại 03 chiếc xe cho chủ sở hữu hợp pháp, riêng xe mô tô biển số 53V9-1621 do không có giấy tờ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông giải quyết theo quy định của pháp luật nên Tòa án không đề cập.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Trịnh Văn H, Nguyễn Hoàng S, Trần Quang T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S số tiền 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H số tiền 25.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T số tiền 20.000.000 đồng.

2. Về vật chứng vụ án và số tiền liên quan đến vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 10 bộ bài tây loại 52 lá/bộ (trong đó 09 bộ đã qua sử dụng).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.810.000 đồng.

Giao trả cho bị cáo Trịnh Văn H số tiền 4.500.000 đồng; Giao trả cho bị cáo Nguyễn Hoàng S 3.500.000 đồng; Giao trả cho bị cáo Trần Quang T số tiền 4.590.000 đồng.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý, số tiền theo ủy nhiệm chi số 11 ngày 03/11/2020.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Trịnh Văn H, Nguyễn Hoàng S, Trần Quang T mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Công an huyện Vĩnh Hưng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị The